TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI SƠN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 82/2025/QĐST-HNGĐ	*Mai Sơn, ngày 03 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 149/2025/TLST-HNGĐ ngày 9 tháng 5 năm 2025 về việc xin ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Điêu Thị H, sinh năm 1991. Địa chỉ: Bản Q S , xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Anh Lù Văn H, sinh năm 1985. Địa chỉ: Bản Q S , xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Điêu Thị H và anh Lù Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Điêu Thị H và anh Lù Văn H.

b. Về con chung: Chị H, anh H có 02 con chung, anh chị thống nhất thỏa thuận; Sau khi ly hôn chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cháu Lù Thị Kim Huệ, sinh ngày 05/4/2008 cho đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi và có khả

năng lao động). Anh H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Lù Đăng Ninh, sinh ngày 10/9/2015 cho đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi và có khả năng lao động), Chị H, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau.

Sau khi ly hôn, chị H, anh H được quyền thăm nom con mà mình không trực tiếp nuôi dưỡng theo quy định của pháp luật; không ai được quyền ngăn cản chị H, anh H thực hiện quyền này theo quy định của Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

c. Về tài sản chung vợ chồng: Chị H, anh H đã tự thỏa thuận phân chia song, nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

d. Về nợ chung vợ chồng: Không có.

d. Về án phí: Chị Điêu Thị H chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc xin ly hôn là 75.000VNĐ (Bảy mươi năm nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền 300.000VNĐ (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo Biên lai thu Tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0002808 ngày 09 tháng 5 năm 2025 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Anh Lù Văn H chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc xin ly hôn là 75.000VNĐ (Bảy mươi năm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mai Sơn;
- Chi cục THADS huyện Mai Sơn;
- UBND xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hà Minh Quân